

Bản án số: 109/2022/HS-ST

Ngày: 09/8/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thắng

Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Văn Hành
2. Ông Trần Văn Vinh

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Mai Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Bà Chu Thị Hồng Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 105/2022/TLST-HSST ngày 11/7/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2022/QĐXXST-HS ngày 26/7/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Hà Văn T; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1995, tại Hòa Bình; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT: Bao La, Mai Châu, Hòa Bình; Nơi ở hiện tại: Không nơi cư trú nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 05/12; Họ tên bố: Hà Văn Thới (SN: 1970); Họ tên mẹ: Hà Thị Nhâm (SN: 1972); Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: 01 tiền sự đã hết thời hiệu.

Danh chỉ bản số 179 do Công an huyện T lập ngày 22/4/2022.

Bị cáo bị bắt quả tang; áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam ngày 15/04/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo T: bà Nghiêm Thị Ngân, Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp luật Nhà nước thành phố Hà Nội

2. Họ và tên: Cụt Văn M; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 2003, tại Nghệ An; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT: Bản Cha Ca 2, Bảo Thắng, Kỳ Sơn, Nghệ An; Nơi ở hiện tại: Không có nơi cư trú nhất định. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khơ Mú; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 0/12; Họ tên bố: Cụt Văn Trung (SN: 1976); Họ tên mẹ: Ốc Thị Phơi (SN: 1977); Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự: không.

Danh chỉ bản số 177 do Công an huyện T lập ngày 22/4/2022.

Bị cáo bị bắt quả tang; áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam ngày 15/04/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Moong Văn P; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 2004, tại Nghệ An; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT: Bản Tạt Thoong, Chiêu Lưu, Kỳ Sơn, Nghệ An; Nơi ở hiện tại: Không có nơi cư trú nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khơ Mú; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Họ tên bố: Moong Văn Khánh (SN: 1972); Họ tên mẹ: Moong Thị Mai (SN: 1973); Gia đình bị cáo có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ tư;

Tiền án, tiền sự: không.

Danh chỉ bản số 178 do Công an huyện T lập ngày 22/4/2022.

Bị cáo bị bắt quả tang; áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam ngày 15/04/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo M, bị cáo P: ông Vũ Hồng Hải, Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp luật Nhà nước thành phố Hà Nội

Người có quyền, nghĩa vụ liên quan:

Anh Lê Văn T, sinh năm 1989 (vắng mặt)

HKTT: Xóm 6, Tân Linh, Đại Từ, Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cụt Văn M, Moong Văn P và Hà Văn T là công nhân làm cùng nhau tại trạm trộn bê tông ở xã Hồng Vân, huyện Thường Tín, Hà Nội. Khoảng 21 giờ ngày 14/04/2022, M, P và T rủ nhau góp mỗi người 150.000 đồng đi mua ma túy với mục đích cùng nhau sử dụng. Sau đó, T cầm tổng số tiền 450.000 đồng và điều khiển xe mô tô Honda Future FI, BKS: 20F1 – 447.77 chở M, P ngồi phía sau đi từ phòng trọ ở xã Hồng Vân, huyện Thường Tín, Hà Nội đến khu vực bến xe Nước Ngầm thuộc phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi, T, M, P gặp và hỏi mua một người đàn ông không quen biết 01 túi ma túy “đá” với giá 300.000 đồng và 01 túi ma túy “ngựa” với giá 150.000 đồng. Người này đồng ý và bán cho T 02 túi nilon ma túy với giá 450.000 đồng. Mua xong, T đưa 02 túi nilon ma túy này cho M. M cầm 02 túi nilon ma túy trong lòng bàn tay phải rồi cùng P lên xe mô tô do T điều khiển đi về phòng trọ để cùng nhau sử dụng ma túy.

Hồi 22 giờ 15 phút ngày 14/04/2022, tổ tuần tra C2D2 - PK02E - Công an thành phố Hà Nội phối hợp với Công an xã Liên Ninh – Công an huyện T đang làm nhiệm vụ tại khu vực Km16 - Quốc lộ 1A thuộc thôn Yên Phú, xã Liên Ninh, huyện T, thành phố Hà Nội phát hiện Hà Văn T đang điều khiển xe mô tô Honda Future FI, BKS: 20F1 – 447.77 chở Cụt Văn M, Moong Văn P ngồi phía sau có

biểu hiện nghi vấn nên tiến hành dừng xe kiểm tra. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện trong lòng bàn tay phải của M có 02 túi nilon, gồm 01 túi nilon bên trong có 01 viên nén màu hồng và 01 túi nilon bên trong chứa các mảnh viên nén màu hồng cùng các hạt tinh thể màu trắng. Tại chỗ, M khai nhận 02 túi nilon chứa viên nén màu hồng và các hạt tinh thể màu trắng là ma túy mà M, T và P vừa mua về để cùng nhau sử dụng nên tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong tang vật, đồng thời đưa M, T và P về trụ sở làm việc. Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ của Hà Văn T 01 chiếc xe mô tô Honda Future FI màu đỏ đen, BKS: 20F1 – 447.77.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT – CAH T đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với 02 túi nilon ma túy đã thu giữ của Cụt Văn M.

Tại bản kết luận giám định số 2600/KL-KTHS ngày 22/04/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội kết luận:

- 01 viên nén màu hồng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,084 gam. Cơ quan giám định đã sử dụng 0,026 gam Methamphetamine trong tổng số 0,084 gam để làm mẫu giám định, còn lại 0,058 gam.

- 01 túi nilon bên trong gồm có:

- + Các mảnh viên nén màu hồng là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 0,066 gam. Cơ quan giám định đã sử dụng 0,014 gam Methamphetamine trong tổng số 0,066 gam để làm mẫu giám định, còn lại 0,052 gam.

- + Tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,055 gam. Cơ quan giám định đã sử dụng 0,019 gam Methamphetamine trong tổng số 0,055 gam để làm mẫu giám định, còn lại 0,036 gam.

Như vậy, tổng khối lượng ma túy đã thu giữ của M là 0,205gam. Cơ quan giám định đã sử dụng 0,059 gam ma túy Methamphetamine trong tổng số 0,205 gam để làm mẫu giám định, còn lại 0,146 gam ma túy hoàn trả cho Cơ quan CSĐT - Công an huyện T

Kết quả xét nghiệm ma túy trong cơ thể của M, T và P xác định: M, T, P dương tính với ma túy.

Tại Cơ quan Điều tra, Cụt Văn M, Moong Văn P và Hà Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai của M, P và T phù hợp với tài liệu, chứng cứ do Cơ quan Điều tra thu thập được.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho M, T và P, do các đối tượng khai nhận không biết tên tuổi, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng của người này nên Cơ quan Điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô Honda Future FI màu đỏ đen, BKS: 20F1 – 447.77, là tài sản của anh Lê Văn T (SN: 1989; HKTT: Tân Linh, Đại Từ, Thái Nguyên). Anh T cho Hà Văn T mượn chiếc xe nhưng không biết T sử dụng xe vào việc phạm tội nên ngày 20/05/2022, Cơ quan Điều tra đã trao trả cho anh T chiếc xe này. Anh T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì.

Tại Cáo trạng số 104/CT- VKSTT ngày 08/7/2022 Viện Kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố Hà Văn T, Cụt Văn M, Moong Văn P về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa:

Các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã công bố, thái độ ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện VKSND huyện T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt Hà Văn T từ 16 tháng đến 22 tháng tù; Cụt Văn M từ 14 tháng đến 20 tháng tù; Moong Văn P từ 14 tháng đến 20 tháng tù. Các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015; áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của các bị cáo.

Người bào chữa cho các bị cáo sau khi phân tích nội dung các T tiết trong vụ án đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, lần đầu bị đưa ra xét xử, là người dân tộc thiểu số nên áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Căn cứ vào chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu; Lời khai người làm chứng, Bản kết luận giám định... có đủ cơ sở khẳng định:

Hồi 22 giờ 15 phút ngày 14/04/2022, tại khu vực Km 16 - Quốc lộ 1A thuộc thôn Yên Phú, xã Liên Ninh, huyện T, Hà Nội, khi Cụt Văn M, Moong Văn P và Hà Văn T đang tàng trữ trái phép 02 túi nilon chứa ma túy loại Methamphetamine

có tổng khối lượng 0,205 gam với mục đích để cùng nhau sử dụng thì bị tổ tuần tra C2D2 – PK02E – Công an thành phố Hà Nội phối hợp với Công an xã Liên Ninh – Công an huyện T phát hiện, bắt quả tang và thu giữ tang vật.

Hành vi của bị cáo Hà Văn T, Cụt Văn M, Moong Văn P đã phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố các bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Khi xem xét quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét vai trò của từng bị cáo để cá thể hóa hình phạt. Các bị cáo cùng rủ nhau góp tiền sử dụng ma túy. Bị cáo T là người cầm tiền, lái xe chở M, P đi mua ma túy và là người trực tiếp giao dịch mua ma túy. Do vậy, bị cáo T có vai trò cao nhất, bị cáo M, bị cáo P có vai trò thấp hơn bị cáo T.

[4] Các T tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

4.1. Về T tiết tăng nặng: Các bị cáo không có T tiết tăng nặng.

4.2. Về T tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo T đã có 01 tiền sự đã hết thời hiệu xử lý, các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số; phạm tội lần đầu. Do vậy các bị cáo được hưởng T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Trách nhiệm hình sự và hình phạt: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự trị an được Bộ luật hình sự quy định là hành vi phạm tội. Bởi vì, ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm, khi sử dụng trái phép, người sử dụng bị phụ thuộc hoàn toàn dẫn đến tha hóa đạo đức, lối sống, làm mất lý trí con người và là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Do tính chất nguy hiểm của ma túy nên nhà nước đã thống nhất quản lý và có nhiều biện pháp tuyên truyền, giáo dục về tác hại cũng như vai trò quản lý của nhà nước đối với chất gây nghiện này. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vì lợi ích cá nhân vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, nghiêm khắc với các bị cáo, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét đến T tiết giảm nhẹ của các bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt. Hạn tù của các bị cáo kể từ ngày bị bắt quả tang.

Xét các bị cáo không có việc làm ổn định, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

[5] Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong bên ngoài có chữ ký của Hà Văn T, Moong Văn P, dấu điểm chỉ của Cụt Văn M và chữ ký của giám định viên; bên trong có chứa 0,146 gam ma túy Methamphetamine.

- Đối với chiếc xe mô tô Honda Future FI màu đỏ đen, BKS: 20F1 – 447.77, là tài sản của anh Lê Văn T. Anh T cho Hà Văn T mượn chiếc xe nhưng không biết T sử dụng xe vào việc phạm tội nên ngày 20/05/2022, Cơ quan Điều tra đã trao trả cho anh T chiếc xe này. Anh T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Phần nhận định của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Các Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Hà Văn T, Cụt Văn M, Moong Văn P phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015:

- Xử phạt bị cáo Hà Văn T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/4/2022.

- Xử phạt bị cáo Cụt Văn M 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/4/2022.

- Xử phạt bị cáo Moong Văn P 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/4/2022.

3. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

4. Xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong bên ngoài có chữ ký của Hà Văn T, Moong Văn P, dấu điểm chỉ của Cụt Văn M và chữ ký của giám định viên; bên trong có chứa 0,146 gam ma túy Methamphetamine.

Số vật chứng trên được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/7/2022 giữa Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

5. Án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 135; Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Hà Văn T, Cụt Văn M, Moong Văn P mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND Hà Nội + VKSND T;
- Sở Tư pháp HN;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Chính quyền địa P nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN VĂN THẮNG